

Số: 07 /TBHH-TCTBĐATHHNM

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 07 tháng 01 năm 2021

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về thông số kỹ thuật khu nước trước cầu cảng 20.000 DWT của trạm phân phối Hiệp Phước – Công ty xi măng Nghi Sơn

HCM - 01 - 2021

Vùng biển: Thành phố Hồ Chí Minh.

Tên luồng: Luồng hàng hải Soài Rạp.

Căn cứ Đơn đề nghị số 05.01.2021/NSCC-HCMC ngày 05/01/2021 của Chi nhánh Công ty Xi măng Nghi Sơn tại thành phố Hồ Chí Minh về việc đề nghị công bố thông báo hàng hải phạm vi và độ sâu khu nước trước cầu cảng 20.000 DWT của trạm phân phối Hiệp Phước - Công ty xi măng Nghi Sơn kèm theo bình đồ độ sâu ký hiệu XMNS_2101_1, tỷ lệ 1/1.000 và bình đồ rà quét chướng ngại vật ký hiệu RA.XMNS_2101_1, tỷ lệ 1/1.000 do Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam đo đạc hoàn thành tháng 01 năm 2021 và theo đề nghị của Trưởng phòng An toàn hàng hải.

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo:

1. Trong phạm vi khảo sát khu nước trước bến 20.000DWT được giới hạn bởi các điểm có tọa độ như sau:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)
A6	10°38'34,7''N	106°45'18,0''E	10°38'31,0''N	106°45'24,5''E
A7	10°38'35,6''N	106°45'18,3''E	10°38'31,9''N	106°45'24,8''E
A8	10°38'37,5''N	106°45'12,4''E	10°38'33,9''N	106°45'18,8''E
A9	10°38'36,6''N	106°45'12,1''E	10°38'32,9''N	106°45'18,5''E

- Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200KHz tính đến mực nước số "0" Hải đồ đạt 8,5m.

2. Trong phạm vi khảo sát khu nước vùng quay trở tàu 20.000DWT được giới hạn bởi các điểm có tọa độ như sau:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)
A1	10°38'36,8''N	106°45'11,3''E	10°38'33,2''N	106°45'17,8''E
A2	10°38'40,5''N	106°45'09,4''E	10°38'36,8''N	106°45'15,9''E
A3	10°38'43,1''N	106°45'10,3''E	10°38'39,4''N	106°45'16,7''E
A4	10°38'40,2''N	106°45'22,5''E	10°38'36,6''N	106°45'28,9''E
A5	10°38'36,3''N	106°45'21,1''E	10°38'32,6''N	106°45'27,6''E

A6	10 ⁰ 38'34,7''N	106 ⁰ 45'18,0''E	10 ⁰ 38'31,0''N	106 ⁰ 45'24,5''E
A7	10 ⁰ 38'35,6''N	106 ⁰ 45'18,3''E	10 ⁰ 38'31,9''N	106 ⁰ 45'24,8''E
A8	10 ⁰ 38'37,5''N	106 ⁰ 45'12,4''E	10 ⁰ 38'33,9''N	106 ⁰ 45'18,8''E
A9	10 ⁰ 38'36,6''N	106 ⁰ 45'12,1''E	10 ⁰ 38'32,9''N	106 ⁰ 45'18,5''E

- Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200KHz tính đến mực nước số "0" Hải đồ đạt 5,5m.

3. Trong phạm vi khảo sát, rà quét chương ngại vật được giới hạn bởi các điểm có tọa độ nêu trên không phát hiện chương ngại vật nguy hiểm.

Để biết thêm thông tin chi tiết liên hệ với Chi nhánh Công ty Xi măng Nghi Sơn tại thành phố Hồ Chí Minh ⁽¹⁾./

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải thành phố Hồ Chí Minh;
- Công ty Thông tin điện tử Hàng hải;
- Lãnh đạo Tổng công ty BĐATHH miền Nam;
- website www.vms-south.vn;
- Phòng: KT-KH, KT, HTQT&QLHT;
- Lưu VT-VP, P. ATHH_{Đai}.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

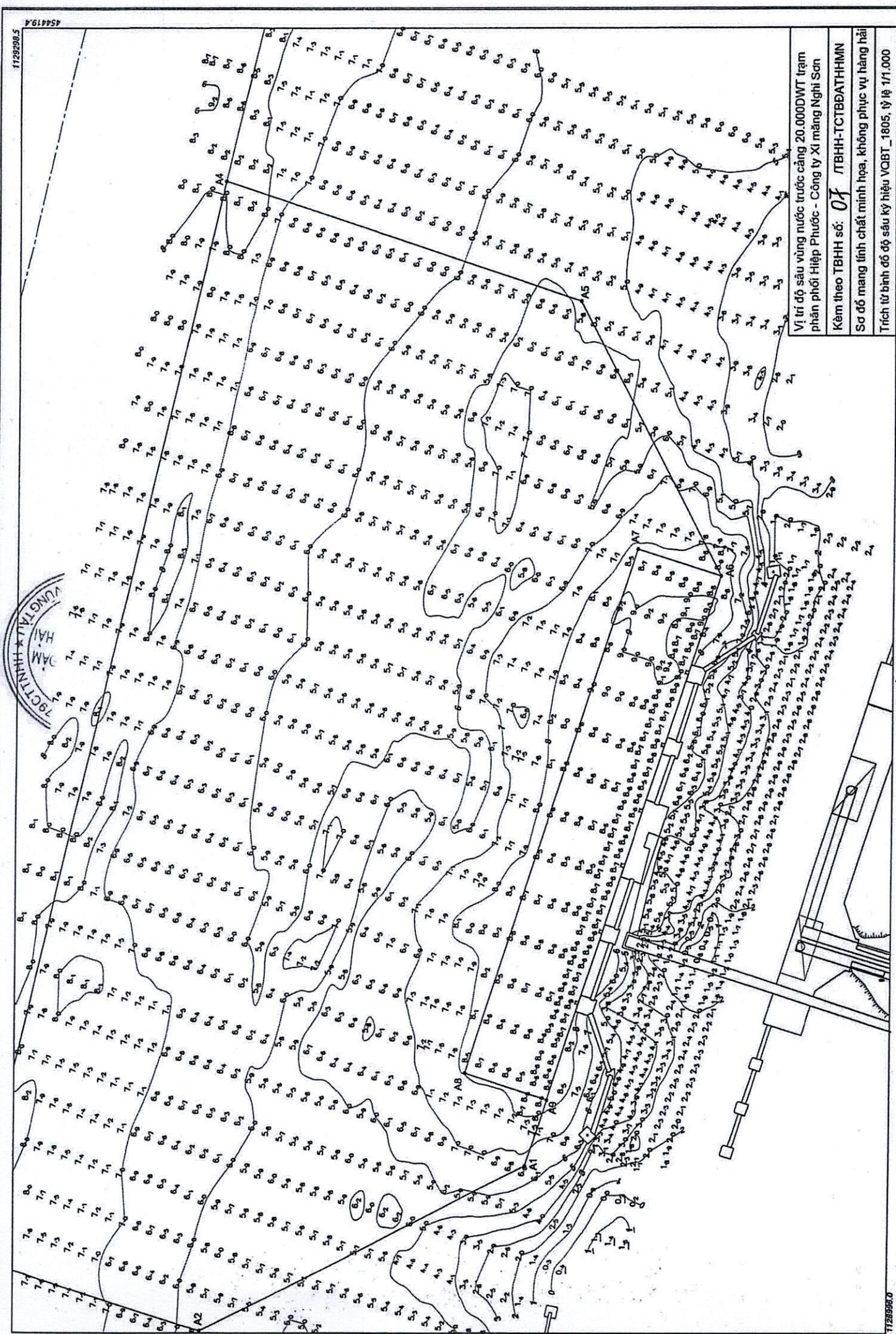


Đan Đức Thi

Danh sách nơi nhận kèm theo

- | | |
|--|---|
| <ol style="list-style-type: none"> 1 Bộ Tư lệnh Hải quân 2 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam 3 Chi Cục Đường thủy nội địa phía Nam 4 Cục Cảnh sát biển 5 Chi Cục đường sông phía Nam 6 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam <ul style="list-style-type: none"> - XNLD Dầu khí Vietsovpetro (VSP) - Tổng Cty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC) - Tổng Cty Thăm dò khai thác Dầu khí (PVEP) - Tổng Cty Vận tải Dầu khí (PVTrans) - Cty CP Vận tải SP Khí quốc tế (Gas shipping) - Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu KV miền Nam 7 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam 8 Tổng Cty Hàng hải Việt Nam <ul style="list-style-type: none"> - Cty Vận tải Biển Đông (BISCO) - Cty Vận tải biển Container Vinalines (VCSC) - Cty Vận tải biển Vinalines (VLC) - Cty CP Hàng hải Đông Đo (Dong Do MARINE) - Cty CP Vận tải biển & Hợp tác LĐ Quốc tế (INLACO SAIGON) - Công ty CP hàng hải Vinalines Nha Trang 9 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (Vosa Sài Gòn) 10 Đài tiếng nói nhân dân Tp. Hồ Chí Minh 11 Đài thông tin Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh 12 Bộ đội biên phòng thành phố Hồ Chí Minh | <ol style="list-style-type: none"> 13 Công ty Vận tải biển VN (VOSCO) 14 Công ty Vận tải biển III (VINASHIP) 15 Cty Vận tải và thuê tàu biển VN (Vitranchart) 16 Cty Vận tải xăng dầu đường biển 17 Cty Vận tải Thủy Bắc 18 Cty VT và cung ứng xăng dầu đường thủy I 19 Cty Vận tải biển Sài Gòn 20 Trường Cao đẳng nghề Hàng hải TP.HCM 21 Công ty CP Cảng Sài Gòn 22 Trường Đại học GTVT TP.HCM 23 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Đông Nam Bộ 24 XN Khảo sát hàng hải miền Nam 25 XN Tàu dịch vụ dầu khí 26 XN Liên doanh dầu khí Việt Xô 27 CN I – Công ty Trục vớt Cứu hộ Việt Nam 28 Công ty Phương Nam – Bộ Quốc Phòng 29 Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải KV I 30 Cty TNHH MTV Hoa tiêu Tân Cảng 31 Đài thông tin Duyên hải Vũng Tàu 32 Sở GTVT & Sở NN&PTNN TP.HCM 33 Chi nhánh Công ty Xi măng Nghi Sơn tại thành phố Hồ Chí Minh |
|--|---|

(1) Tổ chức cung cấp số liệu, thông tin phục vụ việc công bố thông báo hàng hải chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự chính xác của số liệu, thông tin mình cung cấp theo khoản 3, điều 47, Nghị định số 58/2017/NĐ-CP.



Kinh tuyến trục 106 độ, mũi chiếu 3 độ